

Số: /KH-UBND Châu Thành, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH
**Thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”
huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025**

Tiếp nhận Công văn số 1936/SNN-VPĐP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân Huyện Châu Thành lập nhu cầu kế hoạch thực hiện chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện như sau:

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (tên tiếng Anh “One commune one product” viết tắt là OCOP) trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021-2025, với nội dung như sau:

PHẦN I
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH OCOP
GIAI ĐOẠN 2019-2020**

I. Công tác chỉ đạo điều hành

1. Ban hành văn bản triển khai thực hiện

Để chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, Ủy ban nhân dân Huyện đã ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, gồm:

- Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 14/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” huyện Châu Thành giai đoạn 2019 - 2020.

- Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” năm 2020.

2. Thành lập Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP

UBND Huyện đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh và Tổ giúp việc đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP hàng năm và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng theo đúng quy định¹.

¹ Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện Châu Thành về việc thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2019; Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2020

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh: Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên sóng truyền thanh Huyện, Xã về mục đích ý nghĩa, sự cần thiết, nguyên tắc và nội dung thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Huyện biết, từ đó có ý tưởng phát triển sản phẩm và đăng ký tham gia.

- Tuyên truyền qua Hội nghị: Trên cơ sở chỉ đạo của UBND Tỉnh tại các cuộc hội nghị quán triệt Chương trình OCOP, giai đoạn 2019 - 2020 đã có 100% UBND cấp xã, các phòng, ban, ngành Huyện tham dự. Qua Hội nghị UBND Huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các Xã, Thị trấn rà soát, lựa chọn các sản phẩm có thế mạnh của địa phương, đăng ký ý tưởng thực hiện sản phẩm OCOP; tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc triển khai thực hiện trên địa bàn Huyện, xác định đây là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng trong triển khai thực hiện Chương trình; hướng dẫn các chủ thể, tạo mô hình thông qua đó để quảng bá, giới thiệu sản phẩm địa phương; Từng địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình theo hướng có trọng tâm, trọng điểm trong đó ưu tiên các sản phẩm có thế mạnh của địa phương; đồng thời phối hợp chặt chẽ các phòng, ban, ngành Huyện làm tốt việc xác định thương hiệu sản phẩm, gắn nhãn mác sản phẩm.

- Tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực: Cử và phân công 100 lượt cán bộ công chức ngành Huyện, xã và các chủ thể tham dự tập huấn về Chương trình mỗi xã một sản phẩm và các chương trình lồng ghép do Tỉnh tổ chức và tham gia học tập kinh nghiệm ngoài Tỉnh.

- Tổ chức tiếp nhận và cấp phát 30 tài liệu tuyên truyền về OCOP cho các phòng ban, ngành Huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Phối hợp Chi cục Phát triển nông thôn Tỉnh lắp đặt 11 pano tuyên truyền về OCOP tại trung tâm Huyện và các xã, thị trấn.

II. Kết quả hỗ trợ phát triển sản phẩm và đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

của UBND huyện Châu Thành về việc thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2020; Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2019 của UBND Huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP huyện Châu Thành.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm: Giai đoạn 2019 - 2020, Huyện hỗ trợ phát triển 02 sản phẩm thiết kế nhãn mác, bao bì sản phẩm nhãn và gạo, với tổng kinh phí 117,743 triệu đồng (*trong đó: ngân sách NTM Tỉnh hỗ trợ 106,95 triệu đồng; ngân sách Huyện hỗ trợ 10,793 triệu đồng*).

- Đánh giá, phân hạng sản phẩm:

+ Năm 2019, Huyện có 17 sản phẩm/5 chủ thể được chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3-4 sao

+ Năm 2020, Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp Huyện đã tổ chức họp và đánh giá 23 sản phẩm/7 chủ thể có tiềm năng đạt từ 3-5 sao, đủ điều kiện tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp Tỉnh, cấp Trung ương và đang chờ kết quả đánh giá của Tỉnh

(có phụ lục đính kèm).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Chương trình được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của cả hệ thống chính trị từ Huyện đến cơ sở.

- Công tác đánh giá phân hạng được cấp trên cụ thể hóa bằng bộ tiêu chí.

2. Khó khăn, hạn chế

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm là chương trình mới, do vậy bước đầu thực hiện còn lúng túng, nhận thức về Chương trình ở một số đơn vị nhìn chung vẫn còn hạn chế.

- Một số chủ thể chưa chủ động trong việc hoàn thiện hồ sơ, có chủ thể tham gia Chương trình nhưng không có thời gian hoặc nhân lực tham gia, theo dõi và thực hiện các yêu cầu của Chương trình.

- Một số nội dung tiêu chí còn mang tính cảm quan, định tính, chưa được quy định cụ thể bằng văn bản hay định lượng cụ thể (như về quy mô, giá trị gia tăng, cảm quan,...).

- Chương trình chưa có chính sách cụ thể để khuyến khích các chủ thể hoặc ưu đãi sau khi sản phẩm được chứng nhận sao, phần lớn là các chính sách lồng ghép nhỏ lẻ, chưa tạo được sự kích thích trong khi yêu cầu tiêu chí rất cao.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (gọi tắt là OCOP) một cách đồng bộ từ Huyện đến cơ sở theo đúng chu trình hàng năm và tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp, huy động nguồn lực xã hội để thực hiện Chương trình OCOP.

Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp) nhằm sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm tiềm năng lợi thế của Huyện đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế khu vực nông thôn và bảo tồn giá trị đặc sản của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Xác định, phát triển sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, mang tính đặc trưng, lợi thế của từng địa phương trên địa bàn Huyện để thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP.

Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh theo hướng gia tăng lợi ích cho cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng tăng giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho người dân.

Cụ thể:

- Duy trì và nâng hạng các sản phẩm đã được chứng nhận 3-4 năm 2019-2020 lên 4-5 sao theo giai đoạn từng năm.

- Phát triển mới từ 5-10 sản phẩm OCOP của các tổ chức kinh tế tham gia từ các làng nghề, ngành hàng chủ lực của địa phương.

- 100% cán bộ quản lý Chương trình OCOP cấp Huyện, Xã được đào tạo tập huấn nâng cao nghiệp vụ quản lý, triển khai thực hiện chương trình và 100% các doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ có đăng ký sản xuất kinh doanh tham gia Chương trình OCOP được đào tạo tập huấn kiến thức chuyên môn quản lý, kinh doanh.

- Duy trì chu trình OCOP thường niên liên tục hàng năm và có ít nhất 1 ý tưởng sản phẩm được hỗ trợ theo chu trình OCOP hàng năm.

- củng cố và phát triển mới 05 tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP.

3. Đối tượng

a) Sản phẩm: Tập trung định hướng phát triển các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP của Huyện theo hướng ưu tiên phát triển các nhóm ngành hàng chủ lực, có lợi thế của địa phương.

b) Chủ thể thực hiện: Tập trung chủ thể hợp tác xã, kinh tế tư nhân và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh làm nông cốt.

4. Nguyên tắc thực hiện Chương trình

Chương trình được triển khai thực hiện tuân thủ theo 3 nguyên tắc:

a. Hành động địa phương hướng đến toàn cầu: Sản phẩm được chấp nhận toàn cầu phản ánh niềm tự hào của văn hóa, tính đặc trưng của địa phương; các sản phẩm được cải tiến, thiết kế phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng; cải tiến các công nghệ truyền thống để tạo ra các sản phẩm được thị trường chấp nhận.

b. Tự lực, tự tin, sáng tạo: Lựa chọn sản phẩm phù hợp và tổ chức sản xuất sản phẩm một cách có hiệu quả nhất, có tính đặc trưng nhất; khuyến khích tính sáng tạo phát triển một cách tối đa trong cộng đồng dân cư và các hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ hợp tác, hộ sản xuất khi tham gia chương trình.

c. Đào tạo tập huấn: Trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho các đối tượng tham gia chương trình từ khâu tạo vùng nguyên liệu, sản xuất, chế biến, thiết kế bao bì, quản lý chất lượng, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

1. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai Chương trình OCOP

Tuyên truyền về sự cần thiết, các nguyên tắc của OCOP, bộ tiêu chí đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP, nội dung của Chương trình OCOP, các cơ chế chính sách của Nhà nước và đặc biệt là hướng dẫn cách thức phát triển sản phẩm, đề xuất ý tưởng các sản phẩm, khởi đầu chu trình thực hiện Chương trình của cộng đồng.

Thực hiện các chuyên mục đối thoại với người dân về Chương trình OCOP.

2. Phát triển sản phẩm OCOP

Lựa chọn HTX, Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ gia đình có đăng ký kinh doanh đang hoạt động sản xuất sản phẩm đặc trưng nhất của địa phương tham gia Chương trình thông qua triển khai thực hiện các bước theo quy định 6 bước của chu trình.

3. Tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp Huyện

Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP tổ chức đánh giá tất cả các sản phẩm OCOP hàng năm; lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng đạt từ 3-5 sao tham gia đánh giá phân hạng cấp Tỉnh và cấp Trung ương theo quy định.

Thời gian tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm cấp Huyện vào quý III hàng năm.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ OCOP

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP ứng dụng các công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến hiện đại trong sản xuất, bảo quản, chế biến đối với sản phẩm OCOP; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm OCOP, như tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP); tiêu chuẩn hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP); quy trình quản lý chất lượng (ISO); công nghệ thân thiện với môi trường,...

5. Xúc tiến thương mại

Các sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên được hỗ trợ tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại tại các Hội nghị, chương trình quảng bá phát triển sản phẩm do Tỉnh, Huyện tổ chức.

6. Cơ chế chính sách

Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí tuyên truyền; xây dựng tài liệu hướng dẫn, tập huấn, quảng bá phục vụ Chương trình OCOP.

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tập huấn, đào tạo cán bộ học tập kinh nghiệm.

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm hàng năm.

Hỗ trợ quản lý nhãn hiệu các sản phẩm OCOP, gồm: chi phí đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, chi phí thiết kế nhãn hiệu sản phẩm tham gia Chu trình OCOP, nhãn mác, bao bì, dây chuyền sản xuất,....

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng nhu cầu kinh phí đề nghị Tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến là 3.031 triệu đồng (hỗ trợ các chủ thể chuẩn hóa sản phẩm, đầu tư dây chuyền máy móc sản xuất; hỗ trợ đánh giá sản phẩm); còn lại các chủ thể đối ứng thực hiện và ngân sách Huyện cân đối hàng năm thực hiện.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

Rà soát, lựa chọn, hướng dẫn các chủ thể đăng ký ý tưởng, hoàn chỉnh các hồ sơ đăng ký tham gia Chương trình OCOP hàng năm và tham mưu tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm theo đúng quy định.

Theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND Huyện báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng quy định

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng Huyện

Tham mưu thực hiện có hiệu quả chương trình khuyến công, kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất hiện đại, chuẩn hóa sản phẩm đảm bảo đủ điều kiện tham gia Chương trình OCOP theo đúng quy định.

Chủ trì hướng dẫn phát triển nhóm sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành phụ trách theo đúng quy định.

Hỗ trợ các địa phương, các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất đăng ký, xác lập, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến sản phẩm OCOP, tư vấn hướng dẫn phát triển thương hiệu OCOP.

3. Phòng Y tế

Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm.

Hỗ trợ hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ tham gia Chương trình OCOP thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, đảm bảo các quy định hiện hành trước khi sản phẩm lưu thông trên thị trường.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin Huyện

Nghiên cứu phát triển sản phẩm OCOP dịch vụ du lịch, gắn với du lịch nông thôn trên cơ sở phát huy thế mạnh của địa phương.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Huyện đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa Chương trình OCOP; chu trình thực hiện,... để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Huyện biết tham gia.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch Huyện

Phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Huyện bố trí nguồn ngân sách hàng năm đảm bảo hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn Huyện đạt hiệu quả cao nhất.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường Huyện

Hướng dẫn các chủ thể sản xuất thực hiện đầy đủ các thủ tục về Bảo vệ môi trường theo quy định; thường xuyên giám sát, kiểm tra kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, đảm bảo không để xảy ra tình trạng gây ô nhiễm môi trường, gây bức xúc trong nhân dân.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch chi tiết, thực hiện Chương trình tại địa phương; phân công cán bộ phụ trách thực hiện Chương trình, thường xuyên rà soát, hướng dẫn

các chủ thể đăng ký ý tưởng và hoàn thiện hồ sơ tham gia Chương trình OCOP hàng năm theo đúng quy định.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, vận động các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất trên địa bàn đăng ký tham gia Chương trình OCOP; trong đó, tập trung những sản phẩm chủ lực, có thế mạnh của địa phương mình.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể Huyện

Tăng cường phối hợp với các ngành chuyên môn Huyện tổ chức tuyên truyền, vận động các chủ thể sản xuất tích cực tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”; đầu tư sản xuất các sản phẩm OCOP theo Kế hoạch.

Vận động người dân sản xuất theo quy trình kỹ thuật, cung cấp cho thị trường các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo sạch, an toàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” huyện Châu Thành, giai đoạn 2021 - 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT Tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM&TCCNN Tỉnh;
- Chi cục PTNT Tỉnh;
- TT/Huyện ủy, TT/HĐND Huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể Huyện;
- Các phòng, ban, ngành Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC(Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Dũng

Phụ lục 1. Danh sách các sản phẩm tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP giai đoạn 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND huyện Châu Thành)

TT	Sản phẩm	Năm/phân hạng		Năm/ phân hạng	
		Năm	Phân hạng (được chứng nhận cấp Tỉnh)	Năm	Phân hạng cấp Huyện (đang chờ kết quả phân hạng cấp Tỉnh)
I	CÔNG TY CPXNK NGUYỄN HẬU				
1	Bánh phồng chay cao cấp hạt sen	2019	4 sao	2020	5 sao
2	Bánh phồng phồng tôm rau củ	2019	4 sao	2020	4 sao
3	Bánh phồng tôm đặt biệt			2020	4 sao
II	CÔNG TY TNHH MTV NAM HUY				
1	Hạt sen sấy	2019	4 sao	2020	5 sao
2	Mít sấy	2019	4 sao	2020	5 sao
3	Xoài sấy dẻo			2020	4 sao
4	Xoài sấy giòn			2020	4 sao
5	Chuối sấy			2020	4 sao
6	Đu đủ sấy			2020	4 sao
7	Khoai lang sấy			2020	4 sao
8	Sake Sấy			2020	4 sao
9	Trái cây sấy tổng hợp			2020	4 sao
10	Khoai môn sấy			2020	4 sao
III	CƠ SỞ KINH DOANH BỘT THỰC PHẨM LÊ HÀ				
1	Bột chuối chiên Tấn Sang	2019	3 sao	2020	4 sao
2	Bột bánh xèo Bánh khọt Tấn Sang	2019	3 sao	2020	4 sao
3	Bột nếp Thái Tấn Sang	2019	3 sao	2020	4 sao
4	Bột Chiên giòn Tấn Sang	2019	3 sao	2020	4 sao
IV	CƠ SỞ SẢN XUẤT BỘT MINH TÀI				
1	Bột khóm thái Minh Tài	2019	3 sao		
2	Bột bánh bò có men	2019	3 sao		
3	Ống hút gạo	2019	Không đạt	2020	3 sao
4	Bột gạo lọc Minh Tài	2019	3 sao		
5	Bột bánh bò đa dụng			2020	3 sao
6	Bột chuối chiên			2020	3 sao

V	CƠ SỞ QUANG HIỂN				
1	Thịt khô trâu Buffalo Jerky vị tiêu	2019	3 sao		
2	Thịt khô trâu Buffalo vị ớt hiểm	2019	3 sao		
3	Thịt khô trâu Buffalo Jerky vị sả	2019	3 sao		
4	Craky da cá sấy vị mắm nhĩ	2019	3 sao		
5	Craky da cá sấy vị trứng muối	2019	3 sao		
6	Craky da cá sấy vị chà bông gà	2019	3 sao		
V	HTX DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP NHA MÂN				
1	Gạo thơm đặc sản			2020	3 sao
VI	HTX NÔNG SẢN AN TOÀN AN HÒA				
1	Nhãn Châu Thành			2020	4 sao
VII	Cơ sở Xuân Thủy				
1	Trà Chùm Ngây			2020	3 sao
	Tổng cộng	17		23	

Phụ lục 2. Kết quả hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2019 - 2020
 (Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND huyện Châu Thành)
 Triệu đồng

Số TT	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao		Tổng kinh phí giai đoạn từ 2019-2020				Năm 2019				Ước thực hiện năm 2020			
		ĐVT	Chỉ tiêu nhiệm vụ	Tổng số	Chương trình NMT	Địa phương	Khác	Tổng số	Chương trình NMT	Địa phương	Khác	Tổng số	Chương trình NMT	Địa phương	Khác
1	Hỗ trợ phát triển chuỗi giá trị gạo thơm đặc sản Nhà Mán theo chuỗi giá trị gắn với phát triển sản phẩm OCOP (đăng ký nhãn hiệu, đăng ký mã vạch, bảo hộ nhãn hiệu, thiết kế bao bì, in ấn bao bì)			79,950								79,950	79,950		
2	Hỗ trợ đăng ký mã số mã vạch; thiết kế và in ấn bao bì nhân			37,793				13	13			24,793	14	10,793	
	Tổng cộng			117,743				13				104,743			

**Phụ lục 2. Danh sách các sản phẩm tiềm năng dự kiến tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP
giai đoạn 2021-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND huyện Châu Thành)

S T T	Tên sản phẩm	Nhóm sản phẩm	Loại hình	Xã	Tiềm năng	Lộ trình đăng ký nâng hạng và đăng ký mới sản phẩm OCOP	Ghi chú
1	Bột các loại	Thực phẩm chế biến	Cơ sở sản xuất Bột Minh Tài	Tân Phú Trung	3 sao	2021	Sản phẩm mới và chuẩn hóa nâng hạng
2	Bột các loại	Thực phẩm chế biến	Công ty TNHH Lộc Sánh	Tân Phú Trung	3-4 sao	2021	Sản phẩm mới
3	Thịt khô trâu Buffalo Jerky vị tiêu	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng
4	Thịt khô trâu Buffalo vị ớt hiểm	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng
5	Thịt khô trâu Buffalo Jerky vị sả	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng
6	Craky da cá sấu vị mắm nhĩ	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng
7	Craky da cá sấu vị trứng muối	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng
8	Craky da cá sấu vị chà bông gà	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Quang Hiến	Tân Bình	4 sao	2021	Nâng hạng

9	Bột chuối chiên Tấn Sang	Thực phẩm chế biến	Cơ sở kinh doanh bột thực phẩm Lê Hà	Tân Nhuận Đông	4 sao	2021	Nâng hạng
10	Bột bánh xèo Bánh khọt Tấn Sang	Thực phẩm chế biến	Cơ sở kinh doanh bột thực phẩm Lê Hà	Tân Nhuận Đông	4 sao	2021	Nâng hạng
11	Bột nếp Thái Tấn Sang	Thực phẩm chế biến	Cơ sở kinh doanh bột thực phẩm Lê Hà	Tân Nhuận Đông	4 sao	2021	Nâng hạng
12	Bột Chiên giòn Tấn Sang	Thực phẩm chế biến	Cơ sở kinh doanh bột thực phẩm Lê Hà	Tân Nhuận Đông	4 sao	2021	Nâng hạng
13	Trái cây sấy các loại	Thực phẩm chế biến	Công ty TNHH MTV Nam Huy Đồng Tháp	Hòa Tân	4-5 sao	2021-2025	Nâng hạng
14	Chao Viên Hương	Thực phẩm chế biến	Cơ sở Viên Hương	An Hiệp	3 sao	2021	Sản phẩm mới
15	Nem Tư Kiên	Thực phẩm chế biến	Cơ sở nem Tư Kiên	Thị trấn Cái Tàu Hạ	3 sao	2021	Sản phẩm mới
16	Bánh phồng hạt sen khoai lang	Thực phẩm chế biến	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Nguyên Hậu	Tân Bình	4 sao	2021	Sản phẩm mới
17	Bánh phồng các loại	Thực phẩm chế biến	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Nguyên Hậu	Tân Bình	4 sao	2021	Sản phẩm mới

18	Xoài tượng da xanh	Thực phẩm tươi	HTX Nông sản Tân Phú Trung			2022	Sản phẩm mới
19	Nấm vân chi đỏ					2022	Sản phẩm mới
20	Sản phẩm chế biến từ gạo (hủ tiếu, bún gạo)	Thực phẩm chế biến	Cơ sở			2022	Sản phẩm mới
21	Nhãn và sản phẩm chế biến từ nhãn	Thực phẩm	HTX/Cơ sở	An Phú Thuận, An Nhơn	Sản phẩm tiềm năng	2022-2025	Sản phẩm tiềm năng
22	Khoai lang và sản phẩm chế biến từ khoai lang (bánh khoai lang dẻo)	Thực phẩm	HTX/Hộ kinh doanh	Hòa Tân, Phú Long	Sản phẩm tiềm năng	2022-2025	Sản phẩm tiềm năng
23	Sầu riêng	Thực phẩm	HTX	Phú Hựu	Sản phẩm tiềm năng	2022-2025	Sản phẩm tiềm năng
24	Thanh long và sản phẩm chế biến từ thanh long	Thực phẩm	HTX	Phú Hựu, An Phú Thuận, Tân Phú Trung	Sản phẩm tiềm năng	2022-2025	Sản phẩm tiềm năng
25	Rau các loại (rau ăn lá ăn toàn, rau cải mầm,...)	Thực phẩm	HTX/Hộ kinh doanh	Phú Hựu, Phú Long	Sản phẩm tiềm năng	2022-2025	Sản phẩm tiềm năng

**Phụ lục 3. Nhu cầu vốn thực hiện Chương trình OCOP
giai đoạn 2021-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND huyện Châu Thành)

Triệu đồng

TT	Danh mục	Nhu cầu vốn thực hiện OCOP huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025						Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó					
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	Tổng cộng	3.031	1.038	613	1.280	50	50	
I	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ quản lý thực hiện chương trình mỗi xã 01 sản phẩm cho cấp xã, thị trấn và các chủ thể tham gia OCOP hàng năm		Tinh hỗ trợ tập huấn	Tinh hỗ trợ tập huấn	Tinh hỗ trợ tập huấn	Tinh hỗ trợ tập huấn	Tinh hỗ trợ tập huấn	
II	Kinh phí đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP hàng năm (in ấn photo tài liệu, tổ chức đánh giá, vận chuyển sản phẩm)	250	50	50	50	50	50	
III	Hỗ trợ chi phí xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn: ISO 9001, HACPP cho các cơ sở có sản phẩm đạt OCOP nâng hạng sản phẩm và chứng nhận VietGAP cho sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng phát triển sản phẩm OCOP	360	360					Theo QĐ số 12/2016/QĐ-UBND Tỉnh
1	Cơ sở Quang Hiến		60					
2	Cơ sở bột thực phẩm Lê Hà		60					

3	Cơ sở Minh Tài		60				
4	HTX nông sản Tân Phú Trung		60				
5	HTX Sâu riêng		60				
6	THT Bưởi hữu cơ		60				
IV	Hỗ trợ chi phí đăng ký nhãn hiệu thông thường đối với các sản phẩm tiềm năng	55	55 (5 triệu đồng/cơ sở)				Theo QĐ số 12/2016/QĐ-UBND Tỉnh
1	- Cơ sở Chao Viễn Hương (sản phẩm Chao Viễn Hương)		5				<i>Đề nghị được hỗ trợ năm 2021 để xúc tiến hồ sơ sớm được cấp nhãn hiệu để phát triển sản phẩm tham gia OCOP cho giai đoạn 2021-2025 (vì sau 1 năm kể từ ngày nộp hồ sơ mới được cấp nhãn hiệu)</i>
2	- Cơ sở Nem Tư Kiên		5				
3	- HTX Nông sản Tân Phú Trung		5				
4	- HTX Sâu riêng xã Phú Hựu		5				
5	- Cơ sở chế biến bánh dẻo khoai lang		5				
6	- Cơ sở chế biến rau mầm		5				
7	- Cơ sở chế biến bún gạo khô		5				
8	- HTX Dịch vụ Nông nghiệp Hòa An		5				
9	- HTX Nông sản Hữu cơ An Phú Thuận		5				
10	- Cơ sở sản xuất rau an toàn		5				
11	- Cơ sở sản xuất nấm Vân Chi đỏ		5				
V	Hỗ trợ thiết kế bao bì, tem, kiểu	70	35	28	7		Theo QĐ số

	dáng công nghiệp cho các sản phẩm tiềm năng							12/2016/QĐ-UBND Tỉnh
	- Sản phẩm chao Viên Hương		7					
	- Sản phẩm Nem Tư Kiên		7					
	- Sản phẩm bún gạo khô		7					
	- Sản phẩm bánh khoai lang dẻo			7				
	- Sản phẩm Xoài tượng da xanh		7					
	- Sản phẩm rau an toàn			7				
	- Sản phẩm rau mầm			7				
	- Sản phẩm nấm Vân chi đỏ							
	- Sầu riêng		7					
	- Thanh long và sản phẩm từ thanh long				7			
	- Nhân hữu cơ			7				
VI	Hỗ trợ chi phí đăng ký mã số mã vạch, mã QR (để tích hợp in bao bì)	25	5	15	5			Theo QĐ số 12/2016/QĐ-UBND Tỉnh
	- Sản phẩm chao Viên Hương		5					
	- Sản phẩm Nem Tư Kiên		5					
	- Sản phẩm bún gạo khô		5					
	- Sản phẩm bánh khoai lang dẻo			5				
	- Sản phẩm Xoài tượng da xanh		5					
	- Sản phẩm rau an toàn			5				
	- Sản phẩm rau mầm			5				

	- Sản phẩm nấm Vân chi đỏ							
	- Sầu riêng		5					
	- Thanh long và sản phẩm từ thanh long				5			
VII	Hỗ trợ in ấn bao bì, tem sản phẩm tham gia Chương trình OCOP	1.000	500	500				
1	- Sản phẩm chao Viễn Hương		100					
2	- Sản phẩm Nem Tư Kiên (tem sản phẩm)		100					
3	- Sản phẩm bún gạo khô		100					
4	- Sản phẩm bánh khoai lang dẻo			100				
5	- Sản phẩm Xoài tượng da xanh		100					
6	- Sản phẩm rau an toàn			100				
7	- Sản phẩm rau mầm			100				
8	- Sản phẩm nấm Vân chi đỏ							
9	- Sầu riêng		100					
10	- Trà chùm ngây			100				
11	- Thanh long và sản phẩm từ thanh long				100			
VIII	Hỗ trợ vốn đầu tư dây chuyền, máy móc, thiết bị sản xuất	1.200			1.200			Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND Tỉnh
1	- Dây chuyền sấy, đóng gói sản phẩm Nấm Vân chi đỏ				300			
2	- Dây chuyền rửa khoai lang				300			
3	- Máy đóng gói sản phẩm rau mầm,				600/2			

	rau an toàn				cơ sở			
IX	Hỗ trợ xét nghiệm, kiểm nghiệm sản phẩm	71	33	20	18			
1	- Sản phẩm chao Viễn Hương		3	-	-			
2	- Sản phẩm Nem Tư Kiên		3	-	-			
3	- Sản phẩm bún gạo khô		3	-	-			
4	- Sản phẩm bánh khoai lang dẻo		-	3	-			
5	- Sản phẩm Xoài tượng da xanh		3	-	-			
6	- Sản phẩm rau an toàn		-	3	-			
7	- Sản phẩm rau mầm		-	3	-			
8	- Sản phẩm nấm Vân chi đỏ		-	-	-			
9	- Sầu riêng		3	-	-			
	- Thanh long và sản phẩm từ thanh long			-	3			
10	- Nhãn hữu cơ		-	3	-			
11	- Bột các loại (10 sản phẩm)		30	-	-			
12	- Trái cây sấy các loại	45	15/5 mẫu sản phẩm	15/5 mẫu sản phẩm	15/5 mẫu sản phẩm			
13	- Gạo thơm đặc sản Nha Môn			3	-			

